

**DANH SÁCH HỌC SINH-SINH VIÊN CÒN NỢ HỌC PHÍ HỌC KỲ 2
NĂM HỌC 2018-2019 TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 08/04/2019**
Khoa Công nghệ Thông tin

STT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	Ghi chú
1	16003593	Bùi Đức Tín	16CĐ-TM1	10/01/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
2	16000847	Hoàng Quốc Huy	16CĐ-TM1	08/11/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3	16001085	Huỳnh Tấn Trung	16CĐ-TM1	09/10/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
4	16003668	Huỳnh Trọng Hữu	16CĐ-TM1	21/03/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
5	16002129	Lê Dương Chương	16CĐ-TM1	14/08/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
6	16000670	Lê Ngọc Chung	16CĐ-TM1	13/11/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	
7	16003319	Lê Vĩnh Luận	16CĐ-TM1	05/01/1996	4.608.000	90.000	4.698.000	
8	16002341	Lương Gia Hải	16CĐ-TM1	08/07/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	
9	16000931	Nguyễn Duy Hồng Ân	16CĐ-TM1	15/07/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
10	16003301	Nguyễn Hữu Thành Danh	16CĐ-TM1	10/12/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	
11	16003702	Nguyễn Lê Công Chính	16CĐ-TM1	30/1/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
12	16002116	Nguyễn Ngọc Bảo	16CĐ-TM1	10/09/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
13	16001280	Nguyễn Phú Văn	16CĐ-TM1	18/07/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
14	16001278	Nguyễn Trần Quốc Hưng	16CĐ-TM1	16/01/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
15	16003185	Nguyễn Trọng Hữu	16CĐ-TM1	24/04/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
16	16002170	Nguyễn Văn Bình	16CĐ-TM1	01/03/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
17	16003126	Phan Lộc	16CĐ-TM1	29/06/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
18	16003693	Phan Nguyễn Khánh Du	16CĐ-TM1	09/04/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
19	16003284	Trần Đăng Khôi	16CĐ-TM1	30/12/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
20	16000852	Trần Đỗ Anh Tuấn	16CĐ-TM1	27/02/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
21	16001184	Trần Hữu Thắng	16CĐ-TM1	28/09/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
22	16003404	Trần Minh Tâm	16CĐ-TM1	19/06/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
23	16001321	Trần Tấn Đạt	16CĐ-TM1	16/08/1996	4.608.000	90.000	4.698.000	
24	16002569	Bùi Quốc Khánh	16CĐ-TM2	02/09/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
25	16002561	Đào Võ Thanh Phúc	16CĐ-TM2	08/04/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	
26	16002603	Huỳnh Công Thắng	16CĐ-TM2	01/10/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
27	16002652	Nguyễn Anh Duy	16CĐ-TM2	11/11/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
28	16002788	Nguyễn Hoàng Hiếu	16CĐ-TM2	28/07/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	
29	16002667	Nguyễn Nhật Minh	16CĐ-TM2	02/11/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
30	16002846	Nguyễn Thanh Sang	16CĐ-TM2	12/04/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
31	16002895	Thái Văn Thuận	16CĐ-TM2	20/07/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
32	16002671	Trần Hữu Thuận	16CĐ-TM2	02/08/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
33	16002862	Bùi Quốc Bảo	16CĐ-TP1	12/12/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
34	16003387	Bùi Viết Hùng	16CĐ-TP1	04/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
35	16003667	Cao Thị Nguyệt	16CĐ-TP1	22/11/1993	3.584.000	90.000	3.674.000	
36	16002955	Đỗ Ngọc Long	16CĐ-TP1	10/08/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
37	16003366	Dương Hồng Ân	16CĐ-TP1	16/08/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
38	16002373	Huỳnh Mạnh Huy	16CĐ-TP1	20/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
39	16002702	Lê Tiến Đạt	16CĐ-TP1	13/04/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
40	16002976	Lê Vĩnh	16CĐ-TP1	06/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
41	16002024	Nguyễn Đức Vinh	16CĐ-TP1	01/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
42	16003127	Nguyễn Phú Cường	16CĐ-TP1	29/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
43	16002269	Nguyễn Thúc Đoàn	16CĐ-TP1	16/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
44	16002656	Tạ Duy Thảo	16CĐ-TP1	08/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
45	16003715	Tô Hoàng Nhất	16CĐ-TP1	04/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
46	16003599	Trần Minh Sáng	16CĐ-TP1	12/11/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
47	16001043	Đoàn Hoàng Thắng	16CĐ-TW1	05/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
48	16001936	Hồ Trọng Tinh	16CĐ-TW1	12/04/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
49	16001529	Kiệt Nguyễn Đăng Khoa	16CĐ-TW1	17/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
50	16001726	Lê Trọng Hữu	16CĐ-TW1	13/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
51	16001636	Mạc Thiệu Minh	16CĐ-TW1	08/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
52	16001777	Nguyễn Hoàng Lộc	16CĐ-TW1	14/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
53	16001597	Nguyễn Hoàng Long	16CĐ-TW1	25/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
54	16003408	Nguyễn Thế Anh Tuấn	16CĐ-TW1	16/07/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
55	16001420	Nguyễn Văn Nam	16CĐ-TW1	01/05/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
56	16001165	Phạm Hải Nam	16CĐ-TW1	29/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
57	16001277	Trần Anh Hào	16CĐ-TW1	26/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
58	16001495	Trần Phan Quốc Quân	16CĐ-TW1	07/12/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
59	16003277	Trịnh Ngọc Nhi	16CĐ-TW1	05/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
60	16001333	Vòng Bing Kiệt	16CĐ-TW1	31/10/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
61	16000667	Bùi Hữu Nghĩa	16TCN-QTM1	21/07/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	

62	16000161	Đặng Phương Nam	16TCN-QTM1	25/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
63	16001779	Đặng Xuân Lộc	16TCN-QTM1	25/07/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
64	16000196	Đinh Duy Khánh	16TCN-QTM1	03/11/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
65	16000671	Đỗ Ngọc Triệu Vỹ	16TCN-QTM1	20/03/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
66	16000951	Đồng Xuân Oánh	16TCN-QTM1	04/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
67	16000189	Hoàng Sơn	16TCN-QTM1	13/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
68	16001823	Lã Minh Trường	16TCN-QTM1	08/04/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
69	16002938	Lầu Quay Kin	16TCN-QTM1	11/01/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
70	16000329	Lê Bắc Nam	16TCN-QTM1	13/03/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
71	16000350	Lê Huỳnh Phúc	16TCN-QTM1	25/11/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
72	16002342	Lê Trọng Nghĩa	16TCN-QTM1	18/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
73	16000484	Lưu Mạnh Đình Tùng	16TCN-QTM1	17/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
74	16000581	Nguyễn Cao Đức Tài	16TCN-QTM1	03/05/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
75	16000496	Nguyễn Hoàng Mạnh	16TCN-QTM1	22/07/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
76	16000647	Nguyễn Hoàng Quốc Đạt	16TCN-QTM1	04/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
77	16000447	Nguyễn Lê Ái Phúc	16TCN-QTM1	28/08/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
78	16000268	Nguyễn Lê Trọng Nghĩa	16TCN-QTM1	28/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
79	16000068	Nguyễn Ngọc Hải	16TCN-QTM1	12/06/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
80	16000248	Nguyễn Thanh Bình	16TCN-QTM1	15/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
81	16000299	Nguyễn Thanh Long	16TCN-QTM1	12/04/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
82	16000158	Nguyễn Tiến Thiện	16TCN-QTM1	27/04/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
83	16000228	Nguyễn Trần Thanh Tú	16TCN-QTM1	19/09/2000	3.350.000	757.920	4.107.920	
84	16000292	Nguyễn Trung Hiếu	16TCN-QTM1	24/11/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
85	16000420	Phạm Trọng Vinh	16TCN-QTM1	05/06/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
86	16000507	Phạm Trung Trọng	16TCN-QTM1	31/08/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
87	16000466	Sai Trung Xanh	16TCN-QTM1	09/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
88	16000168	Tô Cẩm Tường	16TCN-QTM1	07/08/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
89	16000512	Trần Anh Quân	16TCN-QTM1	30/07/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
90	16000160	Trần Chí Bảo	16TCN-QTM1	10/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
91	16000506	Trần Quốc Hưng	16TCN-QTM1	29/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
92	16002525	Trần Thái Sơn	16TCN-QTM1	07/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
93	16000634	Trần Thị Ánh Giàu	16TCN-QTM1	01/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
94	16000387	Cổ Nguyễn Quốc Việt	16TC-QTM	11/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
95	16000063	Đinh Hồng Sơn	16TC-QTM	22/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
96	16000706	Hồ Công Chiến	16TC-QTM	11/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
97	16000434	Nguyễn Chấn Hưng	16TC-QTM	28/05/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
98	16000651	Nguyễn Văn Huy	16TC-QTM	04/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
99	16000500	Nguyễn Văn Sỹ	16TC-QTM	09/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
100	16000444	Phạm Công Thành	16TC-QTM	20/07/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
101	16000337	Trần Trọng Thoại	16TC-QTM	19/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
102	16003543	Vũ Ngọc Anh Khoa	16TC-QTM	26/06/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
103	17004055	Đặng Nguyên Học	17C1-ANM1	24/04/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
104	17004767	Hoàng Minh Đức	17C1-ANM1	27/07/1995	3.072.000	90.000	3.162.000	
105	17003509	Lê Tuấn Anh	17C1-ANM1	01/01/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
106	17001384	Nguyễn Anh Khoa	17C1-ANM1	11/09/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
107	17003135	Nguyễn Hoàng Vũ	17C1-ANM1	08/01/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
108	17001390	Nguyễn Mạnh Hùng	17C1-ANM1	29/04/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
109	17004446	Phạm Đăng Triều	17C1-ANM1	06/11/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
110	17004027	Phan Lâm Vũ	17C1-ANM1	13/05/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
111	17003455	Trần Thanh Tài	17C1-ANM1	27/12/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
112	17001444	Đặng Nguyễn Duy Khang	17C1-CMT1	06/07/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
113	17001528	Đặng Văn Ý	17C1-CMT1	04/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
114	17003507	Đào Nhứt Trí	17C1-CMT1	14/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
115	17002956	Đoàn Lê Xuân Hải	17C1-CMT1	19/10/1999	3.328.000	615.420	3.943.420	
116	17001606	Dương Minh Thông	17C1-CMT1	04/04/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
117	17001838	Hoàng Công Chính	17C1-CMT1	22/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
118	17001977	Huỳnh Đăng Châu	17C1-CMT1	16/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
119	17002304	Huỳnh Như Sơn	17C1-CMT1	04/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
120	17002299	Lâm Văn Bảo Dương	17C1-CMT1	16/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
121	17001888	Lê Văn Thắng	17C1-CMT1	19/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
122	17002358	Nguyễn Anh Tuấn	17C1-CMT1	20/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
123	17001961	Nguyễn Bảo Xuyên	17C1-CMT1	30/08/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
124	17002587	Nguyễn Ngọc Đoàn Uyên	17C1-CMT1	13/02/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
125	17003232	Nguyễn Phan Đức Tuấn	17C1-CMT1	10/11/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
126	17002690	Nguyễn Quang Lâm	17C1-CMT1	20/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
127	17002538	Nguyễn Văn Hiếu	17C1-CMT1	20/11/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
128	17003286	Nguyễn Văn Thế	17C1-CMT1	22/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
129	17002120	Phạm Tú Hạo	17C1-CMT1	08/01/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
130	17003176	Trần Huy Vũ Hải	17C1-CMT1	05/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	

131	17001845	Trần Quốc Bảo	17C1-CMT1	05/07/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
132	17003746	Đỗ Thanh Duy	17C1-CMT2	17/09/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
133	17003877	Huỳnh Minh Thuận	17C1-CMT2	15/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
134	17003226	Lâm Quang Duy	17C1-CMT2	23/12/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
135	17004406	Mai Hoàng Quân	17C1-CMT2	01/03/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
136	17004444	Nguyễn Đăng Khoa	17C1-CMT2	06/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
137	17004616	Nguyễn Đình Hiếu	17C1-CMT2	16/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
138	17004141	Nguyễn Tấn Luyện	17C1-CMT2	20/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
139	17003461	Nguyễn Thái Nguyên	17C1-CMT2	22/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
140	17004054	Nguyễn Thành Công	17C1-CMT2	07/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
141	17003287	Phan Hữu Thắng	17C1-CMT2	06/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
142	17003723	Trần Cơ Thạch	17C1-CMT2	02/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
143	17003030	Hồ Tú Chí Hùng	17C1-LTM1	19/05/1994	4.096.000	90.000	4.186.000	
144	17000618	Nguyễn Gia Bảo	17C1-LTM1	25/12/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
145	17002078	Nguyễn Hữu Quang	17C1-LTM1	01/06/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
146	17004830	Phạm Đăng Khoa	17C1-LTM1	23/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
147	17001577	Trần Hồng Thái	17C1-LTM1	11/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
148	17002281	Trần Quốc Vỹ	17C1-LTM1	22/02/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
149	17002495	Trần Vĩnh Nghi	17C1-LTM1	06/10/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
150	17003387	Bùi Đặng Tân	17C1-LTM2	20/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
151	17002950	Bùi Nhật Duy	17C1-LTM2	02/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
152	17002493	Đặng Quang Vinh	17C1-LTM2	03/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
153	17002494	Đặng Vĩnh Quang	17C1-LTM2	03/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
154	17002145	Đỗ Thanh Sương	17C1-LTM2	10/08/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
155	17003590	Đỗ Thị Lan Anh	17C1-LTM2	04/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
156	17004260	Đỗ Thị Tuyết Mai	17C1-LTM2	09/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
157	17002775	Dương Văn Vinh	17C1-LTM2	23/08/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
158	17004098	Hồ Công Đức	17C1-LTM2	21/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
159	17001230	Huỳnh Khánh Đông	17C1-LTM2	31/01/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
160	17003962	Lê Hữu Vương	17C1-LTM2	14/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
161	17002800	Lê Minh Khánh	17C1-LTM2	11/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
162	17003966	Lương Công Phi	17C1-LTM2	20/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
163	17002792	Ngô Hoàng Vũ	17C1-LTM2	29/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
164	17004134	Nguyễn Đức Duy	17C1-LTM2	27/08/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
165	17003206	Nguyễn Minh Hiếu	17C1-LTM2	14/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
166	17004187	Nguyễn Minh Trí	17C1-LTM2	19/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
167	17003396	Nguyễn Phúc Nguyên Phi	17C1-LTM2	14/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
168	17002886	Nguyễn Tấn Tài	17C1-LTM2	13/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
169	17003357	Nguyễn Thanh Lục	17C1-LTM2	04/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
170	17004152	Nguyễn Tô Hiệu	17C1-LTM2	08/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
171	17003221	Ninh Công Minh	17C1-LTM2	28/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
172	17003980	Phan Trung Nhân	17C1-LTM2	01/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
173	17003231	Phan Văn Vũ	17C1-LTM2	28/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
174	17002414	Triệu Văn Thắng	17C1-LTM2	14/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
175	17002143	Trương Tiểu Thiên	17C1-LTM2	12/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
176	17004697	Đặng Nhật Duy	17C1-QTM1	05/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
177	17003354	Dương Quốc Toàn	17C1-QTM1	26/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
178	17001937	Nguyễn Hoàng Phúc	17C1-QTM1	19/11/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
179	17001315	Nguyễn Nhật Linh	17C1-QTM1	06/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
180	17001926	Nguyễn Thanh Ngân	17C1-QTM1	08/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
181	17004805	Phạm Văn Mạnh	17C1-QTM1	27/04/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
182	17002361	Phạm Văn Vượng	17C1-QTM1	01/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
183	17004137	Trần Duy Khang	17C1-QTM1	25/05/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
184	17001439	Trần Hoàng Vũ	17C1-QTM1	23/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
185	17003403	Văn Hồ Mỹ Linh	17C1-QTM1	09/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
186	17002820	Vũ Ngọc Huy Hoàng	17C1-QTM1	14/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
187	17004615	Nguyễn Huỳnh Tấn Phát	17C1-THU1	16/12/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
188	17003201	Nguyễn Thị Yến Nhi	17C1-THU1	13/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
189	17004487	Phạm Ngọc Tâm	17C1-THU1	14/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
190	17002596	Phan Bảo Đạt	17C1-THU1	31/10/1991	3.584.000	90.000	3.674.000	
191	17004283	Trà Minh Phong	17C1-THU1	10/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
192	17000713	Võ Hoàng Thọ	17C1-THU1	26/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
193	17003081	Đinh Văn Quảng	17C1-TKW1	16/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
194	17003536	Đỗ Hồng Quân	17C1-TKW1	17/12/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
195	17004567	Hứa Thị Kim Anh	17C1-TKW1	24/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
196	17000146	Huỳnh Anh Phúc	17C1-TKW1	17/08/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
197	17004375	Huỳnh Minh Hiếu	17C1-TKW1	24/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
198	17003010	Lê Văn Hữu	17C1-TKW1	21/07/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
199	17003867	Nguyễn Thanh Vinh	17C1-TKW1	08/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	

200	17002496	Nguyễn Xuân Đạt	17C1-TKW1	07/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
201	17000190	Phùng Thái Huy	17C1-TKW1	11/10/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
202	17003873	Trần Đăng Khoa	17C1-TKW1	18/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
203	17004657	Trần Hoàng Nhạc	17C1-TKW1	20/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
204	17001718	Trần Nhật Hào	17C1-TKW1	12/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
205	17003276	Trần Tấn Cường	17C1-TKW1	17/11/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
206	17002522	Võ Đại Phước	17C1-TKW1	04/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
207	17004856	Lương Minh Hoàng	17C2-QTM1	28/7/1997	0	90.000	90.000	
208	17004907	Trần Bình Thuận	17C2-QTM1	10/3/1998	0	90.000	90.000	
209	17000745	Lê Thanh Nhân	17T4-CMT1	12/09/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
210	17004503	Mai Đỗ Thành Nhân	17T4-CMT1	01/12/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
211	17000607	Mai Hồ Hải Đăng	17T4-CMT1	09/09/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
212	17000592	Nguyễn Hoàn Minh Tâm	17T4-CMT1	14/6/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
213	17000054	Nguyễn Hoàng Bảo Quân	17T4-CMT1	14/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
214	17002666	Nguyễn Hùng Gia Hào	17T4-CMT1	03/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
215	17000570	Nguyễn Minh Nhựt	17T4-CMT1	10/08/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
216	17000495	Nguyễn Trần Duy Khang	17T4-CMT1	26/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
217	17003971	Phạm Minh Phúc	17T4-CMT1	21/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
218	17000555	Phạm Quốc Trọng	17T4-CMT1	24/02/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
219	17002549	Phan Duy Thúc	17T4-CMT1	24/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
220	17000261	Trần Đức Bảo Duy	17T4-CMT1	18/9/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
221	17002748	Trần Minh Nhựt	17T4-CMT1	09/10/1997	6.021.000	140.000	6.161.000	
222	17000902	Trần Nguyễn Thanh Trọng	17T4-CMT1	23/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
223	17001723	Trần Tấn Lực	17T4-CMT1	13/08/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
224	17003119	Trần Thành Đạt	17T4-CMT1	08/12/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
225	17000584	Trịnh Quang Thắng	17T4-CMT1	07/07/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
226	17000670	Trương Trần Anh Duy	17T4-CMT1	12/01/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
227	17000373	Từ Chấn Vinh	17T4-CMT1	31/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
228	17000666	Bùi Quang Trường	17T4-LTM1	20/01/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
229	17000145	Đông Minh Tiến	17T4-LTM1	09/1/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
230	17000710	Hồ Văn Tiến	17T4-LTM1	13/03/2002	5.798.000	190.000	5.988.000	
231	17000426	Huỳnh Đăng Khoa	17T4-LTM1	20/01/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
232	17000548	Huỳnh Hồng Minh	17T4-LTM1	17/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
233	17000270	Lê Chí Hưng	17T4-LTM1	07/5/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
234	17003139	Lê Quốc Duy	17T4-LTM1	29/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
235	17000204	Lê Trung Tính	17T4-LTM1	30/8/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
236	17004530	Ngô Nguyễn Minh Anh	17T4-LTM1	24/03/1996	5.798.000	140.000	5.938.000	
237	17000539	Ngô Thái Tuấn	17T4-LTM1	01/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
238	17000418	Ngô Triệu Văn	17T4-LTM1	31/1/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
239	17003436	Nguyễn Công Bình	17T4-LTM1	05/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
240	17000939	Nguyễn Tấn Tài	17T4-LTM1	29/04/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
241	17000338	Nguyễn Thị Thu Hương	17T4-LTM1	19/5/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
242	17001864	Nguyễn Trung Hiếu	17T4-LTM1	30/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
243	17000729	Nguyễn Tuấn Anh	17T4-LTM1	18/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
244	17000629	Nguyễn Tùng Sơn	17T4-LTM1	29/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
245	17004272	Phạm Minh Phát	17T4-LTM1	28/05/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
246	17000676	Phan Tuấn Kiệt	17T4-LTM1	06/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
247	17004715	Phan Viết Lanh	17T4-LTM1	27/09/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
248	17003945	Tôn Kế Quang Vinh	17T4-LTM1	11/06/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
249	17004580	Trần Quốc Thịnh	17T4-LTM1	13/08/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
250	17000918	Trần Trịnh Quốc Bảo	17T4-LTM1	15/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
251	17000171	Trịnh Thanh Hải	17T4-LTM1	16/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
252	17000172	Võ Quốc Huy	17T4-LTM1	18/4/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
253	17000449	Bùi Phước Thiện	17T4-QTM1	19/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
254	17000604	Đặng Ngọc Đức	17T4-QTM1	01/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
255	17002409	Đặng Nguyễn Minh Thái	17T4-QTM1	29/12/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
256	17000050	Đỗ Gia Long	17T4-QTM1	17/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
257	17001670	Đường Gia Huy	17T4-QTM1	24/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
258	17003958	Hồ Đăng Hữu Bảo	17T4-QTM1	05/08/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
259	17004812	Hồ Lê Khoa	17T4-QTM1	27/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
260	17001451	Huỳnh Nam Cao	17T4-QTM1	23/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
261	17001603	Lao Hoàng Long Vũ	17T4-QTM1	02/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
262	17000767	Lê Hồ Quốc Khánh	17T4-QTM1	18/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
263	17000287	Lê Hồng Ân	17T4-QTM1	1/11/1999	6.244.000	140.000	6.384.000	
264	17004006	Lê Trọng Tiến	17T4-QTM1	06/03/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
265	17001072	Lê Văn Anh	17T4-QTM1	05/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
266	17000519	Liều Nguyễn Bá Vương	17T4-QTM1	08/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
267	17000489	Lý Huỳnh Vương	17T4-QTM1	03/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
268	17000754	Lý Khải Văn	17T4-QTM1	28/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	

269	17001262	Ngô Phú Khải	17T4-QTM1	06/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
270	17000192	Nguyễn Đoàn Trung Trực	17T4-QTM1	08/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
271	17000459	Nguyễn Đức Hiếu	17T4-QTM1	06/02/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
272	17003628	Nguyễn Hoàng Long	17T4-QTM1	22/05/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
273	17000461	Nguyễn Hoàng Ngọc Trâm	17T4-QTM1	28/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
274	17002356	Nguyễn Hoàng Nguyên	17T4-QTM1	03/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
275	17000213	Nguyễn Huỳnh Thế Phong	17T4-QTM1	16/5/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
276	17000367	Nguyễn Minh Đạt	17T4-QTM1	14/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
277	17000460	Nguyễn Ngọc Nhi	17T4-QTM1	06/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
278	17003896	Nguyễn Tấn Bửu	17T4-QTM1	28/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
279	17002225	Nguyễn Thanh Hoàng	17T4-QTM1	08/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
280	17000587	Nguyễn Thành Hưng	17T4-QTM1	18/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
281	17002155	Nguyễn Tiến Dũng	17T4-QTM1	11/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
282	17000293	Nguyễn Túc Linh	17T4-QTM1	24/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
283	17001642	Phạm Kim Dung	17T4-QTM1	15/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
284	17004607	Phạm Phước Sáng	17T4-QTM1	22/01/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
285	17000382	Phạm Vỹ Khang	17T4-QTM1	18/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
286	17000121	Quách Tuấn An	17T4-QTM1	16/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
287	17000810	Tạ Hữu Tuấn Lộc	17T4-QTM1	09/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
288	17000322	Trần Đình Lộc	17T4-QTM1	16/04/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
289	17003893	Trần Đỗ Phúc Thiện	17T4-QTM1	26/08/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
290	17003530	Trần Phi Hải	17T4-QTM1	02/09/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
291	17004224	Trần Thanh Long	17T4-QTM1	27/10/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
292	17000067	Trần Tuấn Anh	17T4-QTM1	30/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
293	17000355	Võ Văn Hải	17T4-QTM1	20/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
294	17000651	Bùi Nhật Trường	17T4-THU1	27/9/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
295	17000344	Bùi Thanh Duy	17T4-THU1	01/6/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
296	17000557	Châu Quốc Tuấn	17T4-THU1	05/06/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
297	17000038	Châu Trần Kiên Phú	17T4-THU1	07/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
298	17000283	Đàm Quang Huy	17T4-THU1	05/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
299	17001141	Đàm Quang Sáng	17T4-THU1	16/05/2001	5.798.000	857.920	6.655.920	
300	17000867	Đào Trọng Nhân	17T4-THU1	09/09/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
301	17000655	Đoàn Lê Thục Trinh	17T4-THU1	28/09/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
302	17000079	Dương Khánh Linh	17T4-THU1	01/7/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
303	17000448	Hà Lê Ngọc Hân	17T4-THU1	08/12/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
304	17002251	Huỳnh Ngọc Sáng	17T4-THU1	23/04/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
305	17000686	Lê Hoàng Vươn Lên	17T4-THU1	03/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
306	17000870	Lê Nguyễn Thảo Yến	17T4-THU1	25/12/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
307	17003445	Lê Phan Thanh Bình	17T4-THU1	29/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
308	17004257	Lê Quốc Bảo	17T4-THU1	29/10/1998	5.798.000	140.000	5.938.000	
309	17000659	Lưu Quốc Huy	17T4-THU1	09/02/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
310	17000682	Lưu Vũ Ngọc Kiên	17T4-THU1	25/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
311	17000720	Ngô Lâm Bảo Phúc	17T4-THU1	28/02/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
312	17004644	Nguyễn Bá Toàn	17T4-THU1	30/11/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
313	17003062	Nguyễn Hoài An	17T4-THU1	02/05/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
314	17001030	Nguyễn Hoàng Thông	17T4-THU1	10/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
315	17000610	Nguyễn Hữu Hải	17T4-THU1	09/05/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
316	17000492	Nguyễn Lê Hoàng Minh	17T4-THU1	12/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
317	17000499	Nguyễn Minh Nhật	17T4-THU1	07/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
318	17004869	Nguyễn Minh Thông	17T4-THU1	19/05/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
319	17000858	Nguyễn Ngọc Gia Huy	17T4-THU1	10/10/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
320	17002719	Nguyễn Sơn Hà	17T4-THU1	03/10/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
321	17002227	Nguyễn Thị Cẩm Phượng	17T4-THU1	18/12/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
322	17000347	Nguyễn Thiên Thanh	17T4-THU1	18/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
323	17000819	Nguyễn Thùy Duyên	17T4-THU1	13/01/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
324	17004526	Nguyễn Văn Thủy	17T4-THU1	01/12/1999	5.798.000	140.000	5.938.000	
325	17000106	Phan Huỳnh Tuyết Minh	17T4-THU1	04/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
326	17000662	Phan Nguyễn Mai Thy	17T4-THU1	02/03/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
327	17002635	Phan Trần Thiên Phúc	17T4-THU1	14/06/2002	5.798.000	857.920	6.655.920	
328	17000350	Trâm Tuấn Đạt	17T4-THU1	21/10/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
329	17003318	Trần Hoàng Kiều Oanh	17T4-THU1	09/05/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
330	17000416	Trần Kiến Thành	17T4-THU1	01/06/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
331	17000537	Trần Minh Nghị	17T4-THU1	26/04/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
332	17000279	Trần Quốc Cường	17T4-THU1	03/01/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
333	17004702	Võ Nhật Minh	17T4-THU1	11/08/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
334	17000242	Võ Thị Thu Thảo	17T4-THU1	26/02/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
335	17003389	Võ Ý Mỹ	17T4-THU1	01/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
336	17002312	Vũ Đoàn Quốc Duy	17T4-THU1	29/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
337	17002877	Hàng Tấn Lộc	17T4-TKW1	11/07/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	

338	17000446	Hoàng Bảo Huy	17T4-TKW1	16/12/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
339	17000398	Huỳnh Hữu Khương	17T4-TKW1	23/09/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
340	17000007	Lê Đình Khang	17T4-TKW1	27/11/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
341	17001491	Ngô Việt Hoàng	17T4-TKW1	25/10/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
342	17000232	Nguyễn Đức Huy	17T4-TKW1	06/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
343	17002630	Nguyễn Phước Quý Đạt	17T4-TKW1	22/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
344	17000903	Nguyễn Trần Anh Quân	17T4-TKW1	12/12/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
345	17000159	Phùng Hoài Lâm	17T4-TKW1	02/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
346	17000721	Phùng Quốc Duy	17T4-TKW1	16/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
347	17000288	Trần Nguyễn Minh Nhật	17T4-TKW1	16/09/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
348	17003374	Trịnh Văn Hưng	17T4-TKW1	08/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
349	17000187	Từ Đại Dũng	17T4-TKW1	17/6/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
350	17000778	Võ An Khang	17T4-TKW1	10/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
351	17000955	Võ Thành Long	17T4-TKW1	17/09/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
352	17000776	Võ Tuấn Kiệt	17T4-TKW1	22/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
353	18003655	Bùi Nguyễn Phi Long	18C1-CMT1	09/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
354	18004380	Đinh Lê Nhật Tân	18C1-CMT1	20/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
355	18005313	Đinh Văn Thường	18C1-CMT1	30/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
356	18004638	Đỗ Cao Cầu	18C1-CMT1	12/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
357	18004590	Đỗ Nguyễn Tuấn Vỹ	18C1-CMT1	31/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
358	18004684	Hoàng Thanh Nam	18C1-CMT1	30/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
359	18004480	Huỳnh Duy An	18C1-CMT1	24/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
360	18002207	Lâm Hoàng Long	18C1-CMT1	10/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
361	18000500	Lê Việt Yên	18C1-CMT1	02/12/1976	5.632.000	90.000	5.722.000	
362	18003694	Lưu Tuấn Kiệt	18C1-CMT1	26/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
363	18004750	Ngô Đức Lương	18C1-CMT1	12/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
364	18000680	Nguyễn Cao Tấn	18C1-CMT1	21/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
365	18002404	Nguyễn Đăng Khoa	18C1-CMT1	11/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
366	18005266	Nguyễn Du	18C1-CMT1	07/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
367	18005319	Nguyễn Duy Linh	18C1-CMT1	27/08/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
368	18005663	Nguyễn Duy Linh	18C1-CMT1	07/02/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
369	18005127	Nguyễn Gia Huy	18C1-CMT1	27/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
370	18005316	Nguyễn Kiến Hòa Tiến	18C1-CMT1	16/09/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
371	18004420	Nguyễn Phương Dân	18C1-CMT1	10/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
372	18005088	Nguyễn Song Đô	18C1-CMT1	05/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
373	18005219	Nguyễn Trung Tín	18C1-CMT1	04/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
374	18000599	Nguyễn Văn Hải	18C1-CMT1	27/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
375	18003364	Phạm Võ Hoàng Vũ	18C1-CMT1	03/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
376	18004486	Phan Minh Phước	18C1-CMT1	19/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
377	18004222	Trần Khánh Hoàn	18C1-CMT1	12/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
378	18002392	Trần Minh Trung	18C1-CMT1	09/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
379	18001640	Võ Kim Tùng	18C1-CMT1	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
380	18002629	Vũ Long Giang	18C1-CMT1	08/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
381	18004701	Vương Gia Huy	18C1-CMT1	20/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
382	18004348	Cao Trần Phú Minh	18C1-CMT2	03/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
383	18003238	Chứng Phát Đạt	18C1-CMT2	21/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
384	18005518	Đặng Công Lực	18C1-CMT2	10/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
385	18002711	Đặng Minh Duy	18C1-CMT2	02/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
386	18003687	Diệp Hoàng Phúc	18C1-CMT2	26/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
387	18005550	Đinh Phú Quý	18C1-CMT2	19/05/1992	5.632.000	90.000	5.722.000	
388	18002129	Đoàn Xuân Liêm	18C1-CMT2	25/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
389	18004170	Hoàng Kim Long	18C1-CMT2	28/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
390	18003217	Huỳnh Duy Hoàng	18C1-CMT2	22/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
391	18004614	Lê Đặng Tấn Phát	18C1-CMT2	19/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
392	18005268	Lê Trung Tiến	18C1-CMT2	21/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
393	18003393	Lê Vĩnh Tường	18C1-CMT2	13/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
394	18001026	Mai Hoàng Duy Anh	18C1-CMT2	14/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
395	18004650	Nguyễn Chấn Hưng	18C1-CMT2	27/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
396	18004543	Nguyễn Chí Tâm	18C1-CMT2	11/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
397	18005252	Nguyễn Đức Huy	18C1-CMT2	19/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
398	18004668	Nguyễn Hồ Minh Tú	18C1-CMT2	17/07/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
399	18005516	Nguyễn Hồ Trung Đặng	18C1-CMT2	12/10/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
400	18003161	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	18C1-CMT2	11/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
401	18002376	Nguyễn Minh Tiến	18C1-CMT2	06/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
402	18005499	Nguyễn Minh Trí	18C1-CMT2	26/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
403	18001516	Nguyễn Ngọc Tân	18C1-CMT2	28/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
404	18005341	Nguyễn Phạm Phú Sĩ	18C1-CMT2	18/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
405	18005496	Nguyễn Quốc Toàn	18C1-CMT2	09/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
406	18004719	Nguyễn Trần Minh Quân	18C1-CMT2	04/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

407	18005012	Nguyễn Văn Kiên	18C1-CMT2	05/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
408	18004314	Nguyễn Việt Cường	18C1-CMT2	25/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
409	18003113	Phan Công Đồng	18C1-CMT2	07/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
410	18004695	Phan Thanh Toàn	18C1-CMT2	14/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
411	18004829	Phan Văn Thuận	18C1-CMT2	26/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
412	18004353	Tiêu Chấn Nam	18C1-CMT2	05/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
413	18003879	Trần Hoàng Minh Trí	18C1-CMT2	03/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
414	18004215	Trần Thanh Hòa	18C1-CMT2	18/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
415	18001605	Trần Văn Chung	18C1-CMT2	25/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
416	18003770	Trần Văn Duy	18C1-CMT2	02/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
417	18001536	Võ Minh Luân	18C1-CMT2	26/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
418	18002854	Châu Bảo Trọng	18C1-LTM1	19/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
419	18002831	Đỗ Tuấn Tài	18C1-LTM1	09/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
420	18004299	Hàng Hoàng Tỷ	18C1-LTM1	26/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
421	18003332	Hứa Thành Lộc	18C1-LTM1	06/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
422	18003042	Huỳnh Ngọc Vũ	18C1-LTM1	15/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
423	18003684	Huỳnh Tạ Cường	18C1-LTM1	10/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
424	18001651	Lê Duy Khánh	18C1-LTM1	16/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
425	18002974	Lương Minh Trí	18C1-LTM1	09/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
426	18001482	Nguyễn Hoàng Ân	18C1-LTM1	30/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
427	18005332	Nguyễn Hoàng Phi Học	18C1-LTM1	27/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
428	18003966	Nguyễn Lê Thanh Tiền	18C1-LTM1	11/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
429	18002381	Nguyễn Tấn Đạt	18C1-LTM1	06/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
430	18000144	Nguyễn Trọng Hòa	18C1-LTM1	23/03/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
431	18003775	Phan Sĩ Thịnh	18C1-LTM1	27/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
432	18005733	Thái Văn Linh	18C1-LTM1	20/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
433	18003789	Thiêm Văn Phước	18C1-LTM1	03/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
434	18001310	Trần Duy Khương	18C1-LTM1	20/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
435	18003979	Trần Ngọc Phát Tài	18C1-LTM1	17/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
436	18005775	Trần Thiện Ân	18C1-LTM1	23/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
437	18002855	Triệu Thanh Nhã	18C1-LTM1	12/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
438	18003082	Vương Đình Nguyên	18C1-LTM1	18/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
439	18005033	Đỗ Minh Sang	18C1-LTM2	23/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
440	18004435	Đỗ Nguyên Khởi	18C1-LTM2	10/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
441	18004826	Đỗ Quang Nhật	18C1-LTM2	08/09/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
442	18004321	Đỗ Vũ Duy Cường	18C1-LTM2	03/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
443	18004939	Đoàn Độ	18C1-LTM2	10/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
444	18005011	Đoàn Đức Luân	18C1-LTM2	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
445	18005246	Đoàn Minh Tuấn	18C1-LTM2	01/09/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
446	18004619	Hà Tuấn Kiệt	18C1-LTM2	09/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
447	18004768	Huỳnh Minh Chí	18C1-LTM2	29/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
448	18004515	Lê Hồng Đức	18C1-LTM2	02/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
449	18002337	Lê Phúc Lộc	18C1-LTM2	13/08/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
450	18005547	Lê Văn Hào	18C1-LTM2	14/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
451	18002755	Mai Đức Trọng	18C1-LTM2	07/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
452	18004366	Mai Ngọc Tuấn	18C1-LTM2	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
453	18002851	Nguyễn Đức Thắng	18C1-LTM2	30/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
454	18005170	Nguyễn Hồ Minh Tài	18C1-LTM2	03/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
455	18005101	Nguyễn Hồng Sơn	18C1-LTM2	12/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
456	18004815	Nguyễn Kim Long	18C1-LTM2	22/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
457	18001833	Nguyễn Lam Trường	18C1-LTM2	26/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
458	18005065	Nguyễn Phạm Công Huy	18C1-LTM2	22/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
459	18005533	Nguyễn Phi Trọng	18C1-LTM2	14/10/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
460	18003595	Nguyễn Thanh Bảo Minh	18C1-LTM2	07/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
461	18004643	Phạm Hồng Đức	18C1-LTM2	30/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
462	18005253	Phạm Nghĩa Trọng	18C1-LTM2	18/04/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
463	18005417	Phạm Phú Tấn	18C1-LTM2	20/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
464	18004934	Phạm Trọng Hiếu	18C1-LTM2	29/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
465	18004771	Phan Thành Phát	18C1-LTM2	19/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
466	18005130	Phan Trung Nam	18C1-LTM2	25/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
467	18005235	Trần Hữu Thọ	18C1-LTM2	20/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
468	18004466	Trần Văn Hậu	18C1-LTM2	09/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
469	18002475	Trịnh Đạt Long	18C1-LTM2	08/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
470	18004855	Trương Quốc Bảo	18C1-LTM2	08/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
471	18003589	Bùi Quang Liêm	18C1-QTM1	14/05/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
472	18003835	Danh Thanh Toàn	18C1-QTM1	19/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
473	18005777	Đỗ Hoàng Hải	18C1-QTM1	13/12/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
474	18002536	Đỗ Trọng Nghĩa	18C1-QTM1	07/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
475	18002206	Đỗ Trọng Nhân	18C1-QTM1	24/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

476	18004396	Dư Tuấn Anh	18C1-QTM1	29/02/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
477	18002827	Hàn Ngọc Phúc	18C1-QTM1	16/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
478	18004840	Hồ Gia Huy	18C1-QTM1	18/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
479	18004381	Huỳnh Ngọc Hậu	18C1-QTM1	15/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
480	18001981	Huỳnh Thanh Ngân	18C1-QTM1	06/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
481	18003251	Lâm Tuấn Kiệt	18C1-QTM1	10/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
482	18004409	Lê Tuấn Anh	18C1-QTM1	25/02/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
483	18004627	Nguyễn Bảo Tuấn	18C1-QTM1	26/10/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
484	18003436	Nguyễn Công Tiến	18C1-QTM1	13/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
485	18003226	Nguyễn Hoàng Khang	18C1-QTM1	21/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
486	18003466	Nguyễn Hoàng Long	18C1-QTM1	12/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
487	18001444	Nguyễn Hồng Gia Hưng	18C1-QTM1	25/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
488	18001090	Nguyễn Khương Duy	18C1-QTM1	02/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
489	18003825	Nguyễn Long Hồ	18C1-QTM1	04/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
490	18004675	Nguyễn Minh Hồng Dương	18C1-QTM1	11/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
491	18004639	Nguyễn Tấn Hiền	18C1-QTM1	25/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
492	18003797	Nguyễn Thành Đạt	18C1-QTM1	25/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
493	18005260	Nguyễn Thanh Lâm	18C1-QTM1	05/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
494	18003526	Nguyễn Tiến Đạt	18C1-QTM1	24/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
495	18002833	Nguyễn Xuân Thiện	18C1-QTM1	07/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
496	18002921	Phạm Hoàng Huy	18C1-QTM1	13/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
497	18004992	Phạm Quang Duy	18C1-QTM1	03/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
498	18002791	Phan Ngọc Thảo Khang	18C1-QTM1	28/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
499	18002793	Thạch Quốc Bảo	18C1-QTM1	28/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
500	18005106	Trần Hoàng Thiện	18C1-QTM1	01/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
501	18005497	Trần Minh Nghĩa	18C1-QTM1	18/10/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
502	18003152	Trần Minh Tiến	18C1-QTM1	12/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
503	18005104	Trần Ngọc Minh Quân	18C1-QTM1	18/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
504	18004296	Trần Nguyễn Nhật Huy	18C1-QTM1	15/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
505	18003674	Trần Quốc Hải	18C1-QTM1	28/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
506	18004677	Võ Tuấn Kiệt	18C1-QTM1	06/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
507	18002885	Võ Hồng Phát	18C1-QTM1	10/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
508	18004460	Chiu Thanh Duy	18C1-THU1	04/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
509	18004536	Đặng Văn Ân	18C1-THU1	30/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
510	18003000	Lữ Nguyễn Anh Khoa	18C1-THU1	09/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
511	18004962	Nguyễn Kế Khánh Huy	18C1-THU1	30/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
512	18001797	Nguyễn Lê Tuấn Dũng	18C1-THU1	09/09/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
513	18002434	Nguyễn Tấn Đạt	18C1-THU1	02/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
514	18002315	Nguyễn Tấn Lộc	18C1-THU1	03/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
515	18003709	Phan Thiện Dương	18C1-THU1	30/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
516	18004897	Trần Duy Phong	18C1-THU1	13/03/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
517	18001677	Võ Minh Mẫn	18C1-THU1	10/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
518	18005256	Võ Minh Quyền	18C1-THU1	18/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
519	18000679	Đào Quang Anh	18C1-TKĐ1	02/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
520	18001584	Đỗ Lương Duy	18C1-TKĐ1	10/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
521	18004050	Hồ Gia Huy	18C1-TKĐ1	26/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
522	18004382	Hoàng Công Cảnh	18C1-TKĐ1	25/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
523	18005173	Hoàng Tấn Nghĩa	18C1-TKĐ1	28/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
524	18001846	Huỳnh Đỗ Nhật Huy	18C1-TKĐ1	23/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
525	18003949	Huỳnh Nguyễn Trí Dũng	18C1-TKĐ1	03/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
526	18004030	Huỳnh Thị Hồng Thắm	18C1-TKĐ1	11/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
527	18004661	Lê Công Minh	18C1-TKĐ1	10/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
528	18005008	Lê Thế Hiệu	18C1-TKĐ1	14/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
529	18000574	Lê Văn Dũng	18C1-TKĐ1	19/11/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
530	18005186	Lưu Thành Long	18C1-TKĐ1	30/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
531	18004149	Nguyễn Cường Quốc	18C1-TKĐ1	07/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
532	18002345	Nguyễn Đình Bá Phong	18C1-TKĐ1	16/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
533	18004983	Nguyễn Duy Khang	18C1-TKĐ1	15/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
534	18005133	Nguyễn Phúc Thịnh	18C1-TKĐ1	09/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
535	18004295	Nguyễn Phước Nghĩa	18C1-TKĐ1	26/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
536	18004893	Nguyễn Phương Nam	18C1-TKĐ1	05/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
537	18004103	Nguyễn Quốc Bảo	18C1-TKĐ1	06/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
538	18003538	Nguyễn Tấn Tài	18C1-TKĐ1	18/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
539	18003573	Nguyễn Thành Tân	18C1-TKĐ1	28/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
540	18002861	Nguyễn Vũ Phúc Sang	18C1-TKĐ1	12/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
541	18003064	Phạm Hoàng Anh Phú	18C1-TKĐ1	27/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
542	18003723	Phạm Nguyễn Gia Thuận	18C1-TKĐ1	21/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
543	18003812	Phan Biện Hồng Bảo	18C1-TKĐ1	10/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
544	18004692	Phan Đặng Hoàn Phúc	18C1-TKĐ1	09/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

545	18004130	Thông Quốc Đức	18C1-TKĐ1	25/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
546	18004865	Trần Quang Long	18C1-TKĐ1	25/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
547	18004412	Vũ Minh Thuận	18C1-TKĐ1	01/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
548	18003776	Đặng Quốc Bảo	18C1-TMĐ1	29/06/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
549	18003360	Liêu Nhựt Lâm	18C1-TMĐ1	27/03/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
550	18005195	Mai Thanh Khang	18C1-TMĐ1	21/07/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
551	18005117	Phạm Tiến Lợi	18C1-TMĐ1	06/11/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
552	18002346	Phan Thanh Tân	18C1-TMĐ1	03/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
553	18004641	Trần Huỳnh Thanh Phong	18C1-TMĐ1	09/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
554	18005302	Bành Lưu Danh Phước	18C2-QTM1	26/11/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
555	18005508	Bùi Hoàng Duy	18C2-QTM1	24/11/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
556	18005525	Diệp Bảo Long	18C2-QTM1	06/12/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
557	18005528	Đỗ Trần Long	18C2-QTM1	07/05/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
558	18005405	Đoàn Nguyễn Quốc Huy	18C2-QTM1	02/06/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
559	18005463	Dương Hoàng Châu	18C2-QTM1	18/11/1986	5.012.000	90.000	5.102.000	
560	18005500	Hồ Nguyễn Minh Long	18C2-QTM1	31/10/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
561	18005540	Lê Đăng Quang	18C2-QTM1	07/02/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
562	18005729	Lê Đức Huy	18C2-QTM1	07/06/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
563	18005367	Lê Minh Quang	18C2-QTM1	06/11/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
564	18005675	Lê Thanh Hào	18C2-QTM1	01/10/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
565	18005294	Lê Thành Long	18C2-QTM1	23/10/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
566	18005360	Lê Thanh Sang	18C2-QTM1	12/06/1996	5.012.000	90.000	5.102.000	
567	18005371	Lưu Anh Phương	18C2-QTM1	12/06/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
568	18005668	Mai Hoàng Duy	18C2-QTM1	21/06/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
569	18005301	Ngô Minh Thông	18C2-QTM1	28/12/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
570	18005764	Nguyễn Bá Khang	18C2-QTM1	17/10/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
571	18005524	Nguyễn Đăng Đạt	18C2-QTM1	24/08/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
572	18005387	Nguyễn Duy Liêm	18C2-QTM1	10/06/1995	5.012.000	90.000	5.102.000	
573	18005464	Nguyễn Hoàng Qui	18C2-QTM1	25/07/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
574	18005372	Nguyễn Hồng Sỹ	18C2-QTM1	19/03/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
575	18005562	Nguyễn Khánh Trường	18C2-QTM1	19/04/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
576	18005704	Nguyễn Tân Khoa	18C2-QTM1	29/11/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
577	18005519	Nguyễn Tăng Huy	18C2-QTM1	21/02/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
578	18005486	Nguyễn Thái Hoàng Long	18C2-QTM1	15/09/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
579	18005457	Nguyễn Thành Công	18C2-QTM1	22/11/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
580	18005369	Nguyễn Tiến Hùng	18C2-QTM1	06/10/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
581	18005475	Nguyễn Trung Nhựt	18C2-QTM1	24/01/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
582	18005290	Nguyễn Văn Long	18C2-QTM1	25/06/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
583	18005476	Phạm Hoài Tú	18C2-QTM1	12/01/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
584	18005685	Phạm Nhật Phong	18C2-QTM1	04/07/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
585	18005363	Phạm Quang Nghĩa	18C2-QTM1	06/11/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
586	18005739	Phạm Thái Thuận	18C2-QTM1	29/06/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
587	18005539	Phạm Tuấn Khải	18C2-QTM1	01/01/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
588	18005756	Tô Duy Quang Huy	18C2-QTM1	10/09/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
589	18005563	Trần Gia Ngọc	18C2-QTM1	23/02/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
590	18005380	Trần Hoàng Ân	18C2-QTM1	02/02/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
591	18005346	Trần Thanh Tuấn	18C2-QTM1	13/01/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
592	18005420	Trần Thuận Tân	18C2-QTM1	16/05/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
593	18005460	Trương Minh Đức	18C2-QTM1	16/05/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
594	18005421	Trương Quốc Trung	18C2-QTM1	15/10/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
595	18005542	Vũ Đình Ước	18C2-QTM1	19/01/1995	5.012.000	90.000	5.102.000	
596	18005317	Vũ Minh Quyền	18C2-QTM1	01/07/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
597	18001063	Đặng Thanh Chung	18T4-ANM1	26/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
598	18002243	Đinh Lê Tấn Huy	18T4-ANM1	26/08/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
599	18001452	Huỳnh Minh Khôi	18T4-ANM1	17/03/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
600	18004061	Loọc Vạn Kiện	18T4-ANM1	25/10/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
601	18000638	Nguyễn Anh Thái	18T4-ANM1	14/11/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
602	18001184	Nguyễn Bá Cát Tường	18T4-ANM1	02/06/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
603	18004843	Nguyễn Tấn Lộc	18T4-ANM1	29/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
604	18001371	Trương Quốc Vinh	18T4-ANM1	01/01/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
605	18001185	Võ Nguyễn Thái	18T4-ANM1	21/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
606	18005722	Vũ Quý Bảo	18T4-ANM1	16/12/1999	5.352.000	140.000	5.492.000	
607	18005411	Bùi Cao Trí	18T4-CMT1	18/06/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
608	18003895	Bùi Văn Anh Vũ	18T4-CMT1	15/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
609	18000309	Hoàng Trọng Tấn	18T4-CMT1	08/01/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
610	18000055	Huỳnh Xuân Khang	18T4-CMT1	12/11/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
611	18003171	Lê Công Thành	18T4-CMT1	17/05/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
612	18000338	Lê Nhựt Minh	18T4-CMT1	17/09/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
613	18000949	Lê Thanh Hoàng	18T4-CMT1	29/11/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	

614	18001491	Lý Hoàng Dương	18T4-CMT1	01/06/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
615	18005510	Nguyễn Hoàng Nguyên	18T4-CMT1	05/04/1999	5.352.000	140.000	5.492.000	
616	18000776	Nguyễn Văn Huy	18T4-CMT1	10/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
617	18000271	Phạm Công Danh	18T4-CMT1	14/11/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
618	18001429	Trần Minh Quý	18T4-CMT1	05/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
619	18001541	Trần Trọng Đại	18T4-CMT1	22/02/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
620	18000490	Võ Đình Hoài An	18T4-CMT1	28/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
621	18000689	Châu Gia Luân	18T4-CMT2	29/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
622	18004998	Đặng Thanh Tuấn	18T4-CMT2	30/05/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
623	18000388	Hà Nhật Hoàng	18T4-CMT2	06/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
624	18000417	Kim Minh Quân	18T4-CMT2	03/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
625	18000629	Lê Chiêu Hoàng Anh	18T4-CMT2	24/05/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
626	18000829	Lê Trí Hải	18T4-CMT2	20/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
627	18000095	Mỵ Đặng Đại Phát	18T4-CMT2	01/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
628	18000272	Nguyễn Chí Bảo	18T4-CMT2	30/05/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
629	18000254	Nguyễn Đặng Hoàng Đức	18T4-CMT2	09/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
630	18000230	Nguyễn Đức Tuấn Kiệt	18T4-CMT2	25/03/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
631	18001034	Nguyễn Hoàn Thiện Toàn	18T4-CMT2	25/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
632	18000784	Nguyễn Huy Hoàng	18T4-CMT2	06/01/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
633	18000394	Nguyễn Lê Minh Nhật	18T4-CMT2	15/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
634	18000989	Nguyễn Minh Tú	18T4-CMT2	10/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
635	18000110	Nguyễn Ngọc Thiên	18T4-CMT2	21/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
636	18000148	Nguyễn Phúc Khánh	18T4-CMT2	27/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
637	18000760	Nguyễn Tấn Tài	18T4-CMT2	11/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
638	18001110	Nguyễn Thành Lộc	18T4-CMT2	27/01/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
639	18000541	Nguyễn Thanh Trọng	18T4-CMT2	10/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
640	18001229	Ông Tấn Phát	18T4-CMT2	27/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
641	18000788	Phạm Quang Huy	18T4-CMT2	01/08/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
642	18002387	Trần Kim Sơn	18T4-CMT2	14/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
643	18004842	Trương Đức Huy	18T4-CMT2	25/08/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
644	18000724	Võ Duy An	18T4-CMT2	21/08/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
645	18004656	Vũ Hoàng Duy	18T4-CMT2	09/12/2000	5.352.000	140.000	5.492.000	
646	18005423	Đoàn Phi Long	18T4-LTM1	30/10/2001	4.460.000	140.000	4.600.000	
647	18000875	Đoàn Trịnh Minh Mẫn	18T4-LTM1	10/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
648	18000223	Hoàng Trần Ngọc Nghĩa	18T4-LTM1	10/12/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
649	18000071	Lê Thanh Tú	18T4-LTM1	15/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
650	18000066	Lương Long Thắng	18T4-LTM1	29/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
651	18000472	Lương Mạnh Sơn	18T4-LTM1	23/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
652	18000171	Nguyễn Đoàn Nguyên Tuấn	18T4-LTM1	31/05/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
653	18000628	Nguyễn Gia Tuệ	18T4-LTM1	09/04/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
654	18000083	Phạm Anh Tuấn	18T4-LTM1	18/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
655	18003189	Thạch Hoài Phong	18T4-LTM1	03/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
656	18001234	Đặng Như Quỳnh	18T4-LTM2	27/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
657	18001146	Đỗ Minh Nhật	18T4-LTM2	05/03/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
658	18000404	Hồ Huỳnh Phúc Khang	18T4-LTM2	12/08/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
659	18000248	Huỳnh Hồng Hải	18T4-LTM2	13/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
660	18001599	Lâm Thành Trung	18T4-LTM2	14/03/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
661	18000276	Lê Minh Tiến	18T4-LTM2	25/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
662	18001150	Lê Thị Thu Hiền	18T4-LTM2	01/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
663	18001969	Lưu Nguyễn Bảo Long	18T4-LTM2	15/09/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
664	18002112	Ngô Thành Đạt	18T4-LTM2	24/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
665	18002542	Nguyễn Đặng Thế Vinh	18T4-LTM2	22/12/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
666	18002671	Nguyễn Đỗ Khải Đăng	18T4-LTM2	13/05/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
667	18005427	Nguyễn Đức Kiệt	18T4-LTM2	20/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
668	18001365	Nguyễn Đức Thuận	18T4-LTM2	23/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
669	18000710	Nguyễn Hải Đăng	18T4-LTM2	07/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
670	18000072	Nguyễn Ngọc Hải Dương	18T4-LTM2	18/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
671	18000203	Nguyễn Trần Quang Huy	18T4-LTM2	10/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
672	18003948	Nguyễn Văn Tài	18T4-LTM2	30/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
673	18004558	Nguyễn Xuân Giang	18T4-LTM2	28/04/1999	6.244.000	140.000	6.384.000	
674	18000853	Phạm Công Nhật Thiên	18T4-LTM2	19/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
675	18000303	Phạm Thanh Tùng	18T4-LTM2	14/04/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
676	18000329	Phan Hoàng Lâm	18T4-LTM2	05/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
677	18002270	Trần Đăng Khoa	18T4-LTM2	20/12/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
678	18003455	Trần Minh Trí	18T4-LTM2	24/02/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
679	18000373	Trần Quốc Khánh	18T4-LTM2	29/08/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
680	18000091	Trần Thuận Tân	18T4-LTM2	30/06/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
681	18003701	Võ Bình An	18T4-LTM2	23/11/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
682	18000433	Bùi Anh Tú	18T4-QTM1	17/05/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	

683	18000719	Cao Mai Đức Trung	18T4-QTM1	17/03/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
684	18000720	Đặng Khôi Nguyên	18T4-QTM1	13/06/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
685	18000643	Đào Quang Hạo	18T4-QTM1	29/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
686	18001587	Đinh Trọng Hiếu	18T4-QTM1	21/03/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
687	18000550	Huỳnh Tuấn Kiệt	18T4-QTM1	21/09/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
688	18000427	Lê Hải Sơn	18T4-QTM1	14/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
689	18004243	Lê Hoàng Anh Duy	18T4-QTM1	19/12/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
690	18004287	Lê Nguyễn Hoàng Phúc	18T4-QTM1	16/02/1999	5.352.000	140.000	5.492.000	
691	18004910	Lương Tiến Phát	18T4-QTM1	08/12/1999	5.352.000	140.000	5.492.000	
692	18000180	Ngô Trương Minh Tâm	18T4-QTM1	08/10/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
693	18000569	Nguyễn Chí Quang	18T4-QTM1	26/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
694	18000860	Nguyễn Hoàng Phước Thuận	18T4-QTM1	07/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
695	18000174	Nguyễn Huy Hoàng	18T4-QTM1	26/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
696	18001662	Nguyễn Ngọc Hóa	18T4-QTM1	16/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
697	18001445	Nguyễn Phát Đạt	18T4-QTM1	26/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
698	18003745	Nguyễn Phát Đạt	18T4-QTM1	14/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
699	18000833	Nguyễn Quang Khánh	18T4-QTM1	14/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
700	18004794	Nguyễn Thanh Hậu	18T4-QTM1	20/01/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
701	18002619	Nguyễn Viết Duy	18T4-QTM1	29/03/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
702	18001778	Nguyễn Vinh Quang	18T4-QTM1	06/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
703	18004521	Phạm Gia Kiệt	18T4-QTM1	18/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
704	18001127	Phạm Ngọc Phước	18T4-QTM1	06/11/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
705	18000642	Phạm Nguyễn Minh Nhật	18T4-QTM1	10/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
706	18003365	Phạm Nhật Quang	18T4-QTM1	26/09/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
707	18000140	Phan Thanh Tùng	18T4-QTM1	21/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
708	18000836	Trần Lê Quang Trường	18T4-QTM1	13/10/2000	5.352.000	140.000	5.492.000	
709	18000682	Trần Quang Vũ	18T4-QTM1	03/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
710	18001466	Trần Quốc Đạt	18T4-QTM1	20/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
711	18000514	Trần Xuân Thiên Trường	18T4-QTM1	12/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
712	18000139	Võ Anh Trí	18T4-QTM1	28/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
713	18001376	Võ Tấn Tài	18T4-QTM1	19/08/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
714	18005131	Vũ Nguyễn Hoàng Dũng	18T4-QTM1	04/12/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
715	18001901	Đỗ Lương Quyền	18T4-THU1	25/03/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
716	18000877	Lê Quang Khôi	18T4-THU1	08/06/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
717	18000713	Lê Văn Toàn	18T4-THU1	29/12/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
718	18002462	Lý Quang Thuận	18T4-THU1	02/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
719	18005449	Nguyễn Đức Huy	18T4-THU1	28/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
720	18000605	Nguyễn Lâm Ngọc Bình	18T4-THU1	22/04/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
721	18000406	Nguyễn Minh Phước	18T4-THU1	29/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
722	18002986	Nguyễn Phan Hoàng Vũ	18T4-THU1	04/02/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
723	18003493	Nguyễn Trung Dương	18T4-THU1	29/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
724	18000176	Phạm Nguyễn Tất Thành	18T4-THU1	15/05/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
725	18001037	Tạ Kiếm Long	18T4-THU1	12/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
726	18002339	Tôn Ngọc Lâm	18T4-THU1	11/02/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
727	18004886	Trần Bảo An	18T4-THU1	10/02/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
728	18001285	Trần Doãn Đạt	18T4-THU1	19/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
729	18000667	Trương Dữ Hào	18T4-THU1	01/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
730	18004137	Trương Khả Vy	18T4-THU1	03/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
731	18001103	Huỳnh Thanh Điền	18T4-THU2	17/05/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
732	18002857	Lý Gosales	18T4-THU2	17/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
733	18000208	Nguyễn Hoàng Gia Nghi	18T4-THU2	20/02/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
734	18000840	Nguyễn Minh Khôi	18T4-THU2	10/05/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
735	18004367	Nguyễn Trọng Tạo	18T4-THU2	13/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
736	18001246	Phan Minh Trí	18T4-THU2	07/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
737	18005102	Phan Trung Kiên	18T4-THU2	24/04/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
738	17000331	Tạ Gia Hân	18T4-THU2	26/10/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
739	18000717	Đỗ Hồng Thái Ngọc	18T4-TKĐ1	16/09/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
740	18000684	Hồ Đỗ Tú Nhi	18T4-TKĐ1	19/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
741	18005711	Hoàng Phú	18T4-TKĐ1	21/10/1999	6.690.000	140.000	6.830.000	
742	18000434	Hồng Châu Hoàn	18T4-TKĐ1	06/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
743	18000501	Huỳnh Nhật Trường	18T4-TKĐ1	16/06/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
744	18000372	La Đạo Trung	18T4-TKĐ1	15/10/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
745	18000552	Lê Minh Mẫn	18T4-TKĐ1	16/02/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
746	18000553	Lê Minh Nhật	18T4-TKĐ1	11/01/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
747	18000411	Lê Phương Khả Vy	18T4-TKĐ1	03/05/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
748	18001274	Lương Ngọc Hoa Ban	18T4-TKĐ1	03/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
749	18001102	Mai Hữu Danh	18T4-TKĐ1	06/09/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
750	18000681	Nguyễn Đại Lợi	18T4-TKĐ1	28/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
751	18000656	Nguyễn Duy Khang	18T4-TKĐ1	16/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	

752	18000731	Nguyễn Hoàng Xuân Trường	18T4-TKĐ1	17/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
753	18005710	Nguyễn Hữu Đạt	18T4-TKĐ1	16/10/2000	6.690.000	140.000	6.830.000	
754	18001197	Nguyễn Lê Tường Vy	18T4-TKĐ1	18/05/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
755	18000653	Nguyễn Minh Huy	18T4-TKĐ1	25/04/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
756	18000832	Nguyễn Nhật Tân	18T4-TKĐ1	17/03/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
757	18000475	Phạm Anh Tú	18T4-TKĐ1	05/11/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
758	18000450	Phạm Minh Nhật	18T4-TKĐ1	13/08/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
759	18000510	Trần Bảo Trí	18T4-TKĐ1	25/05/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
760	18000470	Trần Đặng Hà Nhi	18T4-TKĐ1	28/06/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
761	18001067	Trần Hùng Văn	18T4-TKĐ1	23/02/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
762	18000412	Trần Lê Hữu Phúc	18T4-TKĐ1	18/05/1999	6.690.000	140.000	6.830.000	
763	18000519	Trương Gia Bảo	18T4-TKĐ1	22/11/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
764	18000375	Vũ Anh Kiệt	18T4-TKĐ1	07/08/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
765	18000640	Bành Kim Ngân	18T4-TKĐ2	27/11/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
766	18000744	Bùi Trần Văn Anh	18T4-TKĐ2	04/10/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
767	18001818	Đặng Sỹ Lân	18T4-TKĐ2	02/03/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
768	18003268	Đông Ngọc Đăng Khoa	18T4-TKĐ2	30/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
769	18004452	Dương Thiên Ân	18T4-TKĐ2	12/04/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
770	18000306	Hồ Hữu Hậu	18T4-TKĐ2	12/08/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
771	18002406	Hồ Quốc Đạt	18T4-TKĐ2	12/02/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
772	18000904	Hoàng Thiên Bảo	18T4-TKĐ2	26/09/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
773	18001273	Huỳnh Gia Huy	18T4-TKĐ2	05/11/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
774	18005050	Lê Hải Âu	18T4-TKĐ2	26/07/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
775	18001387	Lê Khang Tâm Hy	18T4-TKĐ2	25/10/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
776	18001177	Lê Nguyên	18T4-TKĐ2	17/04/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
777	18001958	Lữ Quốc Cường	18T4-TKĐ2	03/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
778	18005190	Lương Trúc Lam	18T4-TKĐ2	06/04/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
779	18001016	Nguyễn Anh Khoa	18T4-TKĐ2	01/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
780	18005267	Nguyễn Gia Long	18T4-TKĐ2	02/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
781	18001109	Nguyễn Ngọc Gia Linh	18T4-TKĐ2	26/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
782	18000137	Nguyễn Phương Kỳ Long	18T4-TKĐ2	28/09/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
783	18003303	Nguyễn Thanh Phong	18T4-TKĐ2	19/09/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
784	18001791	Nguyễn Văn Hoài Tây	18T4-TKĐ2	28/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
785	18003283	Nguyễn Xuân Thịnh	18T4-TKĐ2	11/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
786	18000664	Phan Anh Khoa	18T4-TKĐ2	20/03/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
787	18000462	Thạch Quốc Gia Huy	18T4-TKĐ2	31/10/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
788	18000607	Tổng Minh Nghĩa	18T4-TKĐ2	25/10/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
789	18003596	Trần Đức Huy	18T4-TKĐ2	23/03/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
790	18004445	Trần Mai Thiện	18T4-TKĐ2	15/10/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
791	18001114	Trương Nhật Đông	18T4-TKĐ2	10/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
792	18001856	Trương Thị Anh Thư	18T4-TKĐ2	28/05/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
793	18005174	Văn Đức Nhân	18T4-TKĐ2	04/02/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
794	18001596	Vương Quỳnh Chi	18T4-TKĐ2	15/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
795	18002410	Vy Hoàng Yến Nhi	18T4-TKĐ2	07/10/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
796	18001458	Ao Thiêng Giã	18T4-TKW1	24/09/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
797	18000503	Bùi Bá Hoàn Vũ	18T4-TKW1	07/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
798	18001721	Bùi Phước Huy	18T4-TKW1	14/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
799	18002628	Cao Văn Thông	18T4-TKW1	01/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
800	18004703	Đặng Xuân Chúc	18T4-TKW1	20/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
801	18004542	Đào Nguyễn Hoàng Duy	18T4-TKW1	31/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
802	18005277	Đinh Hoàng Duy	18T4-TKW1	28/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
803	18004936	Đỗ Ngọc Trường	18T4-TKW1	24/09/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
804	18000130	Hà Anh Tài	18T4-TKW1	26/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
805	18004686	Hồ Viết Quang Hưng	18T4-TKW1	16/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
806	18004892	Hoàng Nguyễn Đức Anh	18T4-TKW1	12/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
807	18000319	Lê Thanh Kiệt	18T4-TKW1	27/09/2002	6.244.000	0	6.244.000	
808	18000279	Lù Thế Đình	18T4-TKW1	18/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
809	18003269	Nguyễn Đỗ Hồng Ngọc	18T4-TKW1	28/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
810	18000239	Nguyễn Đức Minh	18T4-TKW1	08/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
811	18005660	Nguyễn Hoàng Thái Anh	18T4-TKW1	21/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
812	18001027	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	18T4-TKW1	16/06/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
813	18000228	Nguyễn Thanh Hiền	18T4-TKW1	14/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
814	18001158	Nguyễn Thanh Nhựt	18T4-TKW1	30/12/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
815	18000333	Nguyễn Thế Vinh	18T4-TKW1	22/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
816	18002625	Nguyễn Thị Ngọc Vân	18T4-TKW1	26/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
817	18002900	Nguyễn Tiến Đạt	18T4-TKW1	16/12/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
818	18000121	Phạm Minh Hoàng	18T4-TKW1	14/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
819	18001207	Phạm Nguyễn Minh Thư	18T4-TKW1	17/06/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
820	18002268	Phạm Trường Thịnh	18T4-TKW1	15/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	

821	18001064	Trần Hoàng Gia Bảo	18T4-TKW1	17/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
822	18003532	Trần Hoàng Trung	18T4-TKW1	14/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
823	18000126	Trần Lê Trung Hậu	18T4-TKW1	17/08/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
824	18003109	Trần Minh Phát	18T4-TKW1	21/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
825	18000864	Trần Nguyễn Kim Ngân	18T4-TKW1	22/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
826	18000994	Trương Đình Phúc	18T4-TKW1	04/08/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
827	18001447	Trương Tấn Sang	18T4-TKW1	03/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
828	18003605	Võ Trương Thiên Thiên	18T4-TKW1	24/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
829	18000648	Võ Văn Duy Khánh	18T4-TKW1	06/08/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
830	18005066	Vũ Nguyễn Thanh Danh	18T4-TKW1	20/08/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
			Tổng cộng: 830 HS-SV					